

KẾ HOẠCH
Phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn phường Tân Phong
giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-TTg ngày 22/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm;

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/ĐU ngày 30/01/2026 của Ban chấp hành Đảng bộ phường Tân Phong về phát triển sản phẩm nông nghiệp hàng hoá chất lượng cao giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 07/3/2026 của HĐND phường Tân Phong về ban hành Đề án phát triển sản phẩm nông nghiệp hàng hoá chất lượng cao giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 260/QĐ-UBND ngày 03/4/2026 của UBND phường Tân Phong về Ban hành Đề án phát triển sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chất lượng cao trên địa bàn phường Tân Phong giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 81-KH/ĐU, ngày 28/4/2026 của Đảng ủy phường Tân Phong về Thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU, ngày 27/3/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nông nghiệp hàng hóa, được liệu theo hướng kinh tế xanh giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 5226/KH-UBND ngày 25/6/2026 của UBND tỉnh Lai Châu về Kế hoạch Phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2026 - 2030.

UBND phường Tân Phong xây dựng Kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn phường giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP gắn với phát triển kinh tế nông nghiệp nông thôn, đẩy mạnh sản xuất xanh, sạch, tuần hoàn theo chuỗi giá trị, giảm thiểu phát thải và tích hợp đa giá trị, nhằm thúc đẩy mục tiêu tăng trưởng kinh tế của phường trong giai đoạn 2026 - 2030.

Khai thác tối đa lợi thế về tài nguyên thiên nhiên, bản sắc văn hóa để hình thành các sản phẩm OCOP đặc trưng, có chất lượng vượt trội có giá trị gia tăng cao và sức cạnh tranh trên thị trường.

Đẩy mạnh hỗ trợ các chủ thể OCOP nâng cao năng lực sản xuất, xây dựng thương hiệu; tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số, từng bước hình thành chuỗi liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ bền vững. Gắn phát triển sản phẩm OCOP với du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, đồng thời bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống nhân dân.

2. Yêu cầu

Bám sát quan điểm, mục tiêu của Chương trình OCOP, các nội dung tiêu chí tại Quyết định số 26/QĐ-TTg ngày 22/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm Chương trình mỗi xã một sản phẩm.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho các tổ chức, cá nhân các chủ thể có sản phẩm tiềm năng về mục đích, ý nghĩa của việc phát triển sản phẩm OCOP; xây dựng thương hiệu sản phẩm và kỹ năng xúc tiến thương mại; đồng thời khuyến khích các thành phần kinh tế, doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân tham gia phát triển sản phẩm OCOP theo hướng hiệu quả, bền vững.

Tập trung phát triển sản phẩm OCOP theo hướng chất lượng, thân thiện môi trường; gắn với ứng dụng công nghệ chế biến, khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong quản lý, sản xuất, quảng bá; đảm bảo an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc và khai thác hiệu quả tiềm năng, giá trị văn hóa của địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai phát triển sản phẩm OCOP giai đoạn 2026 - 2030 theo hướng phát triển bền vững, khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm OCOP trên thị trường.

Từng bước xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu sản phẩm hàng hóa riêng biệt của địa phương, tăng cường ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong sản xuất gắn với chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về tư duy, phương thức tổ chức sản xuất tạo ra các sản phẩm có giá trị kinh tế cao đáp ứng yêu cầu của thị trường.

Thúc đẩy phát triển kinh tế nông nghiệp nông thôn nhằm gia tăng giá trị của sản phẩm góp phần nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống cho người dân, tạo việc làm bền vững và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Phân đầu đến năm 2030 có trên 30 sản phẩm OCOP được công nhận mới, công nhận lại đạt từ 3 sao trở lên. Trong đó 03 sản phẩm trở lên đạt OCOP 4 sao; 70% số sản phẩm OCOP đã được chứng nhận tham gia đánh giá công nhận lại.

- Phân đầu có ít nhất 70% chủ thể OCOP xây dựng được vùng nguyên liệu và có liên kết ổn định; có ít nhất 90% chủ thể OCOP tham gia vào các kênh bán hàng hiện đại (hệ thống siêu thị, cửa hàng tiện lợi, sàn giao dịch thương mại điện tử...); tiếp tục củng cố, duy trì các điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP; phân đầu 100% sản phẩm OCOP được áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc; từng bước ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm, 100% sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên thực hiện đăng ký hoặc được chứng nhận bảo hộ nhãn hiệu theo quy định.

(Kèm theo biểu phát triển sản phẩm OCOP giai đoạn 2026-2030)

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức về phát triển sản phẩm OCOP

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và hiệu quả của việc phát triển sản phẩm OCOP nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, người dân, doanh nghiệp, hợp tác xã và các chủ thể sản xuất trong phát triển kinh tế nông nghiệp nông thôn. Tăng cường giới thiệu các mô hình hiệu quả, sản phẩm OCOP tiêu biểu, sản phẩm đặc sản địa phương; vận động Nhân dân ưu tiên sử dụng sản phẩm OCOP và khuyến khích các tổ chức, cơ sở sản xuất kinh doanh tham gia quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm OCOP.

Tăng cường tuyên truyền, quảng bá sản phẩm OCOP trên các phương tiện thông tin đại chúng, nền tảng số và mạng xã hội; đa dạng hóa các hình thức truyền thông như zalo, Facebook... và các hoạt động hội nghị, hội thảo, xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ sản phẩm nhằm nâng cao hiệu quả quảng bá và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm OCOP.

2. Phát triển sản phẩm OCOP

Khảo sát, lựa chọn các sản phẩm có tiềm năng, lợi thế để hỗ trợ phát triển thành sản phẩm OCOP; ưu tiên sản phẩm đặc sản, truyền thống, gắn với văn hóa địa phương, đồng thời, hỗ trợ phát triển vùng nguyên liệu gắn với liên kết sản

xuất tạo chuỗi giá trị sản phẩm OCOP, phát triển du lịch cộng đồng đặc trưng của địa phương.

Tiếp tục hỗ trợ các sản phẩm OCOP đã được công nhận mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao chất lượng, hoàn thiện bao bì, nhãn mác, xây dựng thương hiệu và phát triển thị trường; lựa chọn sản phẩm tiềm năng để nâng hạng từ 3 sao lên 4 sao, gắn với nhu cầu thị trường.

Ưu tiên các sản phẩm có lợi thế, hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới quy trình sản xuất, chế biến, bảo quản; khuyến khích sản xuất theo các tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ, chỉ dẫn địa lý và các tiêu chuẩn phù hợp với yêu cầu thị trường. Hỗ trợ các chủ thể hoàn thiện hồ sơ và các tiêu chí còn thiếu đề nghị đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP.

3. Công tác kiểm tra, giám sát và quản lý chất lượng sản phẩm OCOP

Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên kiểm tra, giám sát việc triển khai phát triển sản phẩm OCOP định kỳ và đột; chú trọng quản lý, duy trì chất lượng sản phẩm OCOP, đây là nhiệm vụ thường xuyên, gắn với hệ thống quản lý chất lượng theo từng nhóm ngành hàng; kịp thời đánh giá hoạt động của các chủ thể OCOP, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện. Đồng thời, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về chất lượng sản phẩm, sử dụng nhãn hiệu OCOP và các quy định liên quan.

4. Ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong phát triển sản phẩm OCOP

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong phát triển sản phẩm OCOP nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh trên thị trường; ưu tiên ứng dụng công nghệ trong sản xuất, chế biến, bảo quản, truy xuất nguồn gốc, thiết kế bao bì, nhãn mác và xây dựng thương hiệu sản phẩm, 100% sản phẩm OCOP được công nhận có nhãn hàng hóa đầy đủ, đúng quy định của pháp luật; 100% sản phẩm OCOP được hoàn thiện bao bì, mẫu mã theo hướng chuyên nghiệp, bảo đảm tính thẩm mỹ, phù hợp với đặc trưng sản phẩm và nhu cầu thị hiếu của người tiêu dùng.

Khuyến khích các chủ thể OCOP cải tiến quy trình, đổi mới công nghệ theo hướng chuẩn hóa, an toàn, tiết kiệm tài nguyên, thân thiện môi trường; ứng dụng công nghệ số trong quản lý sản xuất, kinh doanh, quản lý chất lượng, xúc tiến thương mại và kết nối thị trường, tăng cường liên kết giữa cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức khoa học công nghệ và các chủ thể OCOP trong chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ nhằm phát triển bền vững sản phẩm OCOP.

5. Tăng cường giới thiệu, quảng bá, xây dựng thương hiệu sản phẩm

Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá giới thiệu và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm OCOP thông qua hội chợ, hội nghị, diễn đàn thương mại, chương trình kết nối cung cầu...; tăng cường quảng bá, tiêu thụ sản phẩm trên các sàn thương mại điện tử và nền tảng số gắn với phát triển du lịch.

Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia giới thiệu, quảng bá sản phẩm OCOP; phát triển các kênh phân phối, tiêu thụ sản phẩm và duy trì, xây dựng các điểm trưng bày, giới thiệu, bán sản phẩm OCOP gắn với hoạt động du lịch trên địa bàn.

Tăng cường đăng ký bảo hộ và phát triển nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm đặc trưng; hỗ trợ các chủ thể OCOP xây dựng, phát triển thương hiệu.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Dự kiến vốn ngân sách nhà nước hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP giai đoạn 2026 - 2030 khoảng trên 600 triệu đồng. Bao gồm vốn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn ngân sách địa phương và nguồn xã hội hóa.

Vốn tín dụng (bao gồm: vốn tín dụng ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội, vốn vay từ các tổ chức tín dụng khác, các quỹ đầu tư, quỹ phát triển doanh nghiệp, quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã,...). Vốn của cơ sở sản xuất kinh doanh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

Là cơ quan thường trực tham mưu tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP giai đoạn 2026 - 2030 và hằng năm; chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP trên địa phương.

Chủ trì tổng hợp, đề xuất nhu cầu kinh phí ngân sách nhà nước hằng năm để triển khai thực hiện phát triển sản phẩm OCOP theo quy định. Lồng ghép các nhiệm vụ của kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP với thực hiện Đề án phát triển sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chất lượng cao giai đoạn 2026 - 2030 các chương trình khuyến nông, phát triển kinh tế hộ, kinh tế trang trại, hợp tác xã; hướng dẫn xây dựng và phát triển các mô hình sản xuất, liên kết chuỗi giá trị gắn với sản phẩm OCOP.

Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc duy trì, nâng cao chất lượng và phát triển các sản phẩm đã được chứng nhận OCOP trên địa bàn; hỗ trợ xây

dựng, phát triển vùng nguyên liệu đạt tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ và các tiêu chuẩn chất lượng khác nhằm nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của sản phẩm OCOP.

Kiến nghị, đề xuất mở các lớp tập huấn nâng cao năng lực cho các chủ thể OCOP về quản trị sản xuất, kinh doanh, xây dựng thương hiệu, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường, chuyển đổi số và tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị hướng dẫn các chủ thể OCOP xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn cơ sở, tiêu chuẩn quốc gia (TCVN), thực hiện ghi nhãn hàng hóa, đăng ký mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

Hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể OCOP đăng ký, xác lập, bảo hộ và phát triển quyền sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc sản truyền thống và sản phẩm có lợi thế.

Chủ trì tổng hợp, đề xuất và triển khai các nhiệm vụ khoa học công nghệ phục vụ phát triển sản phẩm OCOP; hỗ trợ ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong sản xuất, chế biến, bảo quản và phát triển sản phẩm OCOP.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung và kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn phường giai đoạn 2026 - 2030.

Xây dựng chuyên mục, phóng sự, tin, bài tuyên truyền về các mô hình hay, cách làm hiệu quả, các sản phẩm OCOP tiêu biểu và gương tập thể, cá nhân điển hình trong triển khai thực hiện kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP.

Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP trên phương tiện thông tin, Trang thông tin điện tử và các nền tảng mạng xã hội nhằm nâng cao nhận thức cộng đồng trong việc tiêu thụ sản phẩm OCOP của địa phương.

4. Tổ trưởng các tổ dân phố, trưởng bản

Căn cứ nội dung Kế hoạch của UBND phường, tổ chức lồng ghép với các cuộc họp tổ dân phố để tuyên truyền đến tổ chức, cá nhân, các doanh nghiệp, HTX và sở sản xuất kinh doanh có các sản phẩm tiềm năng tham gia chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP.

Phối hợp với phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị và các đơn vị liên quan thống kê, rà soát, tuyên truyền đến tổ chức, cá nhân và các cơ sở sản xuất, kinh doanh có sản phẩm đủ điều kiện tham gia đăng ký, hoàn thiện hồ sơ đề nghị đánh giá phân hạng sản phẩm OCOP.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tuyên truyền nội dung Kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP giai đoạn 2026 - 2030 đến toàn thể đoàn viên, hội viên, các cơ sở sản xuất kinh doanh, HTX để thu hút đông đảo các thành phần kinh tế tích cực tham gia phát triển sản phẩm OCOP.

Căn cứ nội dung Kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn phường giai đoạn 2026 - 2030, yêu cầu và đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường (B/c);
- TT Đảng ủy, HĐND phường (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- UBMTTQ Việt Nam và các đoàn thể phường;
- Các cơ quan: KTHT&ĐT; Văn hóa - Xã hội;
Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường;
- Tổ trưởng các tổ dân phố, bản;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Thị Thanh